**Môn: Tiếng Việt ( LT)**

**ÔN TẬP**

**Ngày dạy: 4/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sắp xếp được danh từ thành các nhóm.

- Phân biệt được các danh từ riêng chỉ tên người, tên địa lí

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– GV chuẩn bị: Ti vi, máy tính.

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập 1, vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 4p  12p    15p  4p | **1. Khởi động**  **\* Giới thiệu bài**: Bài học hôm nay sẽ giúp ta luyện tập sử dụng danh từ chung và danh từ riêng khi nói, viết và sắp xếp được danh từ thành các nhóm.  **2. Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Luyện tập**  - Yêu cầu học sinh hoàn thành nội dung bài tập vào bảng nhóm  **Câu 1:**Cho các danh từ sau: nhân dân, giáo viên, xe máy, bàn ghế, sấm, chớp, thước kẻ, bút bi, bác sĩ, ông nội, sóng thần, mưa phùn. Xếp các từ trên vào các nhóm sau: a) Danh từ chỉ người:.... b) Danh từ chỉ vật (đồ vật): . c) Danh từ chỉ hiện tượng:  - Hướng dẫn HS hoạt động nhóm thực hiện các bài tập.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả.  - Nhận xét về tinh thần làm việc của các nhóm, kết quả trình bày và góp ý của các nhóm.  **Hoạt động 2: Vận dụng**  **-** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi tiếp sức  - GV phổ biến luật chơi, chia nhóm  Câu hỏi  Tìm danh từ cho mỗi nhóm dưới đây:   * Từ chỉ nghề nghiệp: * Từ chỉ đồ dùng, đồ chơi: * Từ chỉ các buổi trong ngày: * Từ chỉ các mùa trong năm:   - GV nhận xét, tuyên dương các đội chơi.  **4. Củng cố dặn dò:**  - Yêu cầu HS nhắc lại bài học.  - Chuẩn bị cho bài **Chia sẻ và bài đọc 1:** Cau | - Lắng nghe.  - Hs thảo luận nhóm  - Lắng nghe.  - 2 HS nối tiếp đọc đề, cả lớp đọc thầm.  - Thảo luận nhóm (5-6 HS).  - Một số nhóm báo cáo kết quả.  a) Danh từ chỉ người: nhân dân, giáo viên, bác sĩ, ông nội b) Danh từ chỉ vật (đồ vật): xe máy, bàn ghế, thước kẻ, bút bi c) Danh từ chỉ hiện tượng: sấm, chớp, sóng thần, mưa phùn.  - Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe, tham gia trò chơi.  +Từ chỉ nghề nghiệp: giáo viên, bác sĩ, kĩ sư, lập trình viên  +Từ chỉ đồ dùng, đồ chơi: bút, thước, ô tô, tàu hỏa, nồi cơm  +Từ chỉ các buổi trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.  +Từ chỉ các mùa trong năm: Xuân, Hạ, Thu, Đông  - Lớp nhận xét, góp ý.  - HS nêu bài học.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**